

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẮNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2021/HSST

Ngày: 27-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

---

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Ngọc Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Văn Đài và ông Doãn Đức Hùng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Sùng A Tình - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 195/2021/HSST, ngày 07/9/2021 theo Thông báo thời gian mở lại phiên tòa số 195B/TB-TA, ngày 15/10/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1995 tại: Đồng Nai. Nơi cư trú: 09/12, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc V và bà Nguyễn Thị H (chết); tiền án: Không; tiền sự: 02, cụ thể: Ngày 10/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 181/2016/QĐ-TA, ngày 10/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom; Ngày 28/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 90/2018/QĐ-TA, ngày 28/9/2018. Bị cáo chưa đăng ký kết hôn nhưng có 01 con sinh năm 2021. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/5/2021 (Có mặt).

**Người làm chứng:**

1. Anh Trần Văn L, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

2. Anh Tsàn Lý C, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Ngọc S là đối tượng nghiện ma túy đã 02 lần được đưa đi cai nghiện bắt buộc. Vào khoảng 19 giờ ngày 27/5/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên S sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo có sim số

0972.750.944 của S gọi cho đối tượng tên “Đen Hạ” (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Heroin và 200.000 đồng ma túy đá, Đen Hạ đồng ý và điều khiển xe đến khu vực ngã 4 thuộc khu 5, ấp L, xã T, huyện Trảng Bom giao cho S 03 gói Heroin và 01 gói ma túy đá. S đem về phòng trọ ở xã T lấy một ít ma túy đá ra trộn chung với 03 gói Heroin rồi sử dụng hết, số ma túy đá còn lại S cất giấu trong người để sử dụng dần. Đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 28/5/2021, S tiếp tục gọi cho Đen Hạ hỏi mua ma túy nhưng không liên lạc được nên S gọi điện cho Trần Văn L (là bố vợ của S và cũng là đối tượng nghiện ma túy) nhờ L mua hộ ma túy loại Heroin, L đồng ý và liên hệ với Chu Tuấn Cường (tên gọi khác: Cò ma) hỏi mua 1.100.000 đồng ma túy loại Heroin (trong đó S bỏ ra 1.000.000 đồng, L bỏ ra số tiền 100.000 đồng). Cường đồng ý và hẹn L đến khu vực cổng chùa Pháp Bảo thuộc ấp T, xã B, huyện T để giao ma túy. Sau đó, S điều khiển xe mô tô biển số 72C1- 209.48 chở Lành đến điểm hẹn để mua ma túy, khi S và L đang đứng đợi Cường đến thì bị Công an xã B, huyện T kiểm tra phát hiện gói ma túy trong người của S nên đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nylon hàn kín xung quanh có kích thước 0,5cm x 2cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói nylon có kích thước khoảng 3cm x 5cm bên trong có chất tinh thể màu trắng; 01 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 30cm màu sọc trắng đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Oppo có sim số 0972.750.994 của S; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 có sim số 0375.596.972 của L; số tiền 380.000 đồng của S; 1.100.000 đồng của L và 01 xe mô tô biển số 72C1- 209.48 (bút lục 01-02).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 1116/KLGD-PC09, ngày 04/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2506 gam loại Methamphetamine (bút lục 21).

Ngày 06/6/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để điều tra. Quá trình điều tra S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên (bút lục 57-70).

Tại bản Cáo trạng số 207/CT/VKS-HS, ngày 06/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số 1116/KLGD-PC09 đề ngày 04/6/2021 và 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy là vật cấm lưu hành, 01 sim số 0972.750.994 không còn giá trị sử dụng đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Chiếc xe mô tô biển số 72C1- 209.48 là tài sản riêng của S sử dụng vào

việc phạm tội, do vậy đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công (bút lục 104-105).

+ Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppo của S sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy, đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công.

+ Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 8 giờ 10 phút ngày 28/5/2021, tại khu 4, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, khi Nguyễn Ngọc S đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2506 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an xã B, huyện T phát hiện bắt quả tang. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

[3] Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: Bị cáo đã 02 lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục tàng trữ ma túy. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Đối với số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số 1116/KLGD-PC09 đề ngày 04/6/2021 và 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy là vật cấm lưu hành, 01 sim số 0972.750.994 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[4.2] Đối với chiếc xe mô tô biển số 72C1- 209.48, S khai mua lại xe của một người đàn ông không nhớ rõ lai lịch vào đầu năm 2021 và không làm giấy tờ mua bán. Kết quả tra cứu xe do anh Phan Tấn D, trú tại số 14A-TT X, đường 30/4, phường 11, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Anh D khai anh đã bán chiếc xe này vào năm 2012 cho một người đàn ông không nhớ lai lịch, hiện nay anh không có tranh chấp gì về chiếc xe. Đây là tài sản cá nhân của S sử dụng vào việc phạm tội, do vậy cần tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[4.3] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppo của S sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy, cần tuyên tịch thu sung công.

[4.4] Đối với số tiền 380.000 đồng thu giữ của S; 1.100.000 đồng thu giữ của Lành và chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280 có sim số 0375.596.972 không

liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho S và Lành là đúng quy định.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với Trần Văn L không biết việc S tàng trữ gói ma túy do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom không xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L, Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[7] Đối với người thanh niên tên Đen Hạ (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) và đối tượng Chu Tuấn C hiện không có mặt ở địa phương nên chưa làm việc được, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2021.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số 1116/KLGD-PC09, đề ngày 04/6/2021 và 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy, 01 sim số 0972.750.994;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô biển số 72C1- 209.48 và chiếc điện thoại di động hiệu Oppo.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2021).

**3.** Về án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- T.H.A.H.S Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**Đặng Thị Ngọc Loan**

